

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA

I. Thông tin chung về nhiệm vụ:

1. Tên nhiệm vụ, mã số:

Nghiên cứu, xây dựng mô hình khai thác, bảo vệ và phát triển bền vững hệ sinh thái vùng triều từ Vũng Tàu đến Kiên Giang. MS: KC.09.21/16-20

Thuộc:

Chương trình (tên, mã số chương trình): Nghiên cứu khoa học và công nghệ phục vụ quản lý biển, hải đảo và phát triển kinh tế biển, Mã số: KC.09/16-20

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

- Đánh giá được hiện trạng và biến động và dự báo môi trường, đa dạng sinh học các hệ sinh thái vùng triều (bao gồm cả đới dưới triều) từ Vũng Tàu đến Kiên Giang;
- Xây dựng được mô hình và đề xuất giải pháp quản lý bền vững các hệ sinh thái vùng triều từ Vũng Tàu đến Kiên Giang.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: PGS.TS. Lê Xuân Tuấn

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

5. Tổng kinh phí thực hiện: 7.100 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 7.100 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 0 triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: tháng 6/2018

Kết thúc: tháng 11/2020

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (nếu có):

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

TT	Họ và tên, học hàm học vị	Chức danh thực hiện đề tài	Tổ chức công tác
1	PGS.TS. Lê Xuân Tuấn	Chủ nhiệm đề tài	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội
2	Th.S. Nguyễn Thị Thanh Hoài	Thư ký khoa học	Trung tâm Nghiên cứu môi trường, Viện Khoa học Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu
3	PGS.TS. Nguyễn Thế Hưng	Thành viên chính	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội
4	PGS.TS. Mai Sỹ Tuấn	Thành viên chính	Trung tâm Nghiên cứu Hệ sinh thái rừng ngập mặn, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
5	TS. Trần Thị Minh Hằng	Thành viên chính	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội
6	TS. Phan Thị Anh Đào	Thành viên chính	Trung tâm Nghiên cứu môi trường, Viện Khoa học Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu
7	TS. Đàm Đức Tiến	Thành viên chính	Viện Tài nguyên và Môi trường biển
8	TS. Nguyễn Hồng Lân	Thành viên chính	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội
9	Th.S. NCS. Trần Quốc Cường	Thành viên chính	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội
10	Th.S. Nguyễn Xuân Tùng	Thành viên chính	Trung tâm Nghiên cứu Hệ sinh thái rừng ngập mặn
11	TS. Lê Ngọc Anh	Thành viên chính	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội
12	TS. Đào Văn Tấn	Thành viên chính	Trung tâm Nghiên cứu Hệ sinh thái rừng ngập mặn
13	TS. Nguyễn Phúc Hưng	Thành viên chính	Trung tâm Nghiên cứu Hệ sinh thái rừng ngập mặn
14	TS. Phạm Hồng Tính	Thành viên chính	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội
15	Ths. Nguyễn Đức Tuấn	Thành viên chính	Trung tâm Nghiên cứu Hệ sinh thái rừng ngập mặn

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
I Sản phẩm khoa học Dạng II										
1	Bộ tư liệu về hiện trạng các hệ sinh thái vùng triều khu vực nghiên cứu		x			x			x	
2	Xác định các yếu tố ảnh hưởng đến HST vùng triều khu vực nghiên cứu		x			x			x	
3	Báo cáo đánh giá biến động và dự báo môi trường, đa dạng sinh học và nguồn lợi HST vùng triều khu vực nghiên cứu"		x			x			x	
4	Xây dựng mô hình sử dụng bền vững hệ sinh thái vùng triều khu vực nghiên cứu		x			x			x	
5	Đề xuất giải pháp		x			x			x	



	quản lý bền vững HST vùng triều khu vực nghiên cứu									
6	Bản đồ hiện trạng và biến động hệ sinh thái vùng nghiên cứu, tỷ lệ 1/250.000 cho toàn vùng và 1/25.000 cho 05 khu vực nghiên cứu cụ thể (thuộc 05 khu vực nghiên cứu trọng điểm)		x			x			x	
II Sản phẩm dạng III										
Bài báo khoa học										
1	Bài báo quốc tế (01)		x			x			x	
2	Bài báo khoa học (06)		x			x			x	
Đào tạo sau đại học										
1	Đào tạo thạc sĩ (03)	x				x			x	
2	Hỗ trợ đào tạo tiến sĩ (03)	x				x			x	

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1	Mô hình khai thác, nuôi trồng và sử dụng bền vững nguồn lợi sò huyết ở vùng bãi triều, bãi bồi có sự tham gia của cộng đồng	Năm 2021	UBND xã Thừa Đức, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre	Sau khi được Hội đồng cấp quốc gia đánh giá loại Đạt trở lên
...				

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1	Mô hình khai thác, nuôi trồng và sử dụng bền vững nguồn lợi sò huyết ở vùng bãi triều, bãi bồi có sự tham gia của cộng đồng	Đang áp dụng	UBND xã Thừa Đức, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre	Sau khi được Hội đồng cấp quốc gia đánh giá loại Đạt trở lên
...				

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ: Kết quả nghiên cứu của đề tài đóng góp mới về mặt lý luận khoa học và quản lý hệ sinh thái vùng triều ven biển Việt Nam. Có giá trị rút ngắn khoảng cách giữa lý luận khoa học và thực tiễn, góp phần vào hội nhập quốc tế về tài nguyên và môi trường dải ven bờ Việt Nam nói chung và khu vực từ Vũng Tàu và Kiên Giang. Các mô hình khai thác, sử dụng bền vững hệ sinh thái vùng triều sẽ giúp cho các địa phương áp dụng trong quy hoạch, phát triển kinh tế xã hội của địa phương mình.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ

3.1. Hiệu quả kinh tế: Góp phần vào đảm bảo một sự phát triển kinh tế bền vững cho dải ven biển Việt Nam, nhất là dải ven biển từ Kiên Giang tới Cà Mau. Các mô hình nuôi trồng, khai thác hải sản hoặc quản lý bền vững sẽ nâng cao thu nhập ổn định cho người dân, tránh đi các thiệt hại kinh tế to lớn trong nuôi trồng thủy sản vùng ven biển.

3.2. Hiệu quả xã hội: Các đề xuất về mô hình quản lý và bảo tồn sẽ góp phần giảm bớt mâu thuẫn lợi ích giữa phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường. Tạo công ăn việc làm ổn định và lâu dài cho cộng đồng nuôi trồng và khai thác nguồn lợi thủy sản ở vùng triều ven biển

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn

- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng

- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc

- Đạt

- Không đạt


Giải thích lý do:

Đề tài đã hoàn thành khối lượng, số lượng các sản phẩm theo thuyết minh hợp đồng của đề tài. Các kết quả nghiên cứu đáp ứng được mục tiêu của đề tài. Các sản phẩm khoa học có ý nghĩa khoa học và có thể áp dụng vào thực tiễn.

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

**CHỦ NHIỆM
NHIỆM VỤ**

(Học hàm, học vị, Họ, tên và chữ ký)



PGS.TS. Lê Xuân Tuấn

**THỦ TRƯỞNG
TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ**

(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Phạm Quý Nhân